

Không ai muốn già từ vũ khí

3:41, 24/06/2009

Bản báo cáo thường niên mới nhất về mua bán vũ khí trên thế giới vừa được Viện Nghiên cứu hòa bình quốc tế Stockholm (Stockholm International Peace Research Institute, viết tắt là SIPRI) công bố ngày 9/6/2009. Theo đó, trong năm 2008, thị trường vũ khí quốc tế đã lại tạo nên một kỷ lục mới với con số 1.464 nghìn tỉ USD, tức là tương đương với 2,4 % GDP toàn cầu.



Tính trung bình trong năm qua, mỗi một cư dân trên trái đất đã phải gánh trên vai 217 USD chi phí cho vũ khí, tức là cao hơn 45% so với mười năm trước và hơn 4% so với năm 2007.

Viện Nghiên cứu SIPRI, hiện chuyên về các vấn đề xung đột vũ trang và thị trường vũ khí, được thành lập từ năm 1966. Người Thụy Điển đã làm thế để kỷ niệm 150 năm liên tục được sống trong hòa bình của quốc gia mình, được tổ chức trọng thể trước đó hai năm (1964). Từ năm 1969, SIPRI liên tục công bố những bản báo cáo thường niên về các vấn đề an ninh quốc tế, vũ khí hạt nhân và giải trừ quân bị. Các bản báo cáo đó có nhan đề SIPRI Yearbook và được coi là văn bản chính yếu hàng năm của Viện nghiên cứu này.

Những con số có mặt trong SIPRI Yearbook mới nhất thực ra cũng không có gì quá bất ngờ nhưng chúng lại xác định rõ hơn những xu thế mới trên thị trường vũ khí hạt nhân thế giới. Nếu trong thời "chiến tranh lạnh", phương Tây và phương Đông cố gắng tăng cường vũ khí trang bị quân sự để răn đe nhau thì hiện nay, mục tiêu chính của hàng loạt những quốc gia chủ đạo trên thế giới được tuyên bố là cuộc chiến tranh toàn cầu chống lại chủ nghĩa khủng bố quốc tế. Và chính lý do đó đã được không ít quốc gia tích cực sử dụng để đẩy nhanh và mạnh hơn tiến trình gia tăng vũ khí trang bị quân sự.

Vẫn như trước đây, Washington vẫn đứng đầu thế giới về chi phí quân sự và những khoản tiền bỏ ra lớn hơn tổng số chi phí quân sự của tất cả 14 quốc gia còn lại trong danh sách những nước dẫn đầu thế giới trong lĩnh vực này cộng lại. So với năm 1999, chi phí quân sự của Mỹ trong năm 2008 đã tăng thêm 67%, ở mức gần 607 tỉ USD. Các cuộc chiến ở Iraq và Afghanistan mà Washington gọi là "những chiến dịch chống khủng bố" trong những năm qua đã lấy của ngân sách Mỹ gần 903 tỉ USD.

Cũng theo SIPRI Yearbook mới nhất, trong mười năm qua Trung Quốc và Nga cũng đã tăng các chi phí quân sự lên gần gấp ba lần. Năm 2008, Bắc Kinh đã đứng ở vị trí thứ hai trên thế giới về chi phí quân sự với tổng số tiền là 84,9 tỉ USD, bằng 6% tổng chi phí quân sự toàn cầu. Mức tăng chi phí quân sự của Trung Quốc tương đương với mức tăng thu nhập quốc dân của nước này. Còn theo chính phủ Trung Quốc, chi phí quân sự của nước này trong năm 2008 chỉ ở mức 60,1 tỉ USD... Trong thực tế Bắc Kinh không hề giấu giếm những kế hoạch gia tăng tiềm lực quân sự và chú trọng vào những loại vũ khí hiện đại kỹ thuật cao.

Để tạo ra chúng, Trung Quốc đã có gần như là đủ mọi thứ - cả công nghệ lẫn vật lực và nhân lực. Thêm vào đó, các sản phẩm quân sự của Trung Quốc - điều này không còn là bí mật với ai - thường là rẻ hơn vài ba lần so với những thứ cùng loại do Mỹ hay các nước châu Âu sản xuất. Điều đó có nghĩa là, với những chi phí ít hơn nhiều, Bắc Kinh có thể đạt được những bước tiến bộ lớn hơn trong việc gia tăng trang thiết bị quân sự cho các lực lượng vũ trang của mình.

Hai quốc gia đứng sát sau Trung Quốc về chi phí quân sự trong năm 2008 là Anh và Pháp, mỗi nước chiếm khoảng 4,5% tổng chi phí quân sự của toàn thế giới.

Nước Nga trong tình huống có nhiều lợi thế vật chất do những tăng trưởng kinh tế vượt bậc vài năm trước đây nên đã có đủ vật lực để đưa vào lĩnh vực quân sự và trong năm 2008 đã trở thành nước có mức chi phí quân sự cao thứ năm trên thế giới. Chi phí quân sự của Moskva trong năm 2008 được SIPRI Yearbook mới nhất đánh giá ở mức 58,6 tỉ USD, bằng khoảng 4% tổng chi phí quân sự của toàn thế giới.

Nước Nga, khác với Mỹ, hiện chú trọng các loại vũ khí không phải dành cho các cuộc chiến tranh cục bộ mà nhằm vào những mục tiêu mang tính toàn cầu hơn. Tháng 1/2009, đương kim Thủ tướng Nga Vladimir Putin tại cuộc họp với các thành viên chính phủ và các chuyên gia ngành công nghiệp quốc phòng đã tuyên bố rằng, sẽ chi ra gần 4 nghìn tỉ rúp dành cho việc gia tăng trang thiết bị quân sự cho quân đội Nga trong giai đoạn từ năm 2009 tới năm 2011... ▶

Thực tế cho thấy, trong tương lai gần có lẽ sẽ không thể diễn ra những quyết định cắt giảm các khoản chi phí quân sự này của Washington. Mỹ và các đồng minh thân cận mới chỉ trù tính rút dần binh lính của mình ra khỏi Iraq trong những năm tới nhưng lại chuẩn bị tăng cường sự có mặt về quân sự ở Afghanistan.

Và oái oăm thay, dù đã tốn phí khá nhiều tiền của và xương máu ở đây nhưng liên minh quốc tế do Mỹ lãnh đạo vẫn không đạt được những kết quả đáng kể trong việc vận hội hòa bình và xây dựng dân chủ tại Iraq và Afghanistan. Ngược lại,

đang có những dấu hiệu chứng tỏ, các phần tử khủng bố đã dần dà phục hồi phong độ và hoạt động ngày càng táo tợn và đẫm máu hơn.

Một điều rất đáng lưu ý là, cuối năm 2008, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Robert Gates, vẫn duy trì được vị trí của mình sau khi vị Tổng thống Mỹ thứ 44 Barack Obama vào Nhà Trắng thay cho người tiền nhiệm George Bush, đã phải đưa ra một bài báo mang tính chấn động trên tạp chí Mỹ Foreign Affairs. Trong bài báo này, ông Gates đã trình bày các cách nhìn của mình đối với tương lai quân đội Mỹ và những ưu tiên trong lĩnh vực trang bị kỹ thuật quân sự.

Chủ nhân ông của Lầu Năm Góc cũng đề nghị ưu tiên cho các loại vũ khí khí tài cần thiết để tiến hành những cuộc chiến tranh "phi thường xuyên" mà trong đó có các chiến dịch chống khủng bố. Những ý tưởng của ông Gates, bất chấp sự phản kháng của các nhà sản xuất vũ khí và nhiều Thượng nghị sĩ Mỹ, đã bắt đầu được vào thực tế.

Những "nạn nhân" đầu tiên của chính sách mới là hàng loạt các chương trình đắt giá và nhiều tham vọng nhất của Lầu Năm Góc như máy bay tiêm kích thế hệ thứ năm F-22 Raptor và "các hệ thống chiến đấu của tương lai" (The Future Combat Systems). Thay vào đó, đặc lợi là những nhà sản xuất các hệ thống bay không người lái mà hiệu quả của chúng đã được ghi nhận tại Iraq và Afghanistan.

Trong giai đoạn hiện nay quân đội Mỹ cần không chỉ những hệ thống bay không người lái do thám và chiến đấu mà cả những máy bay vận tải quân sự không người lái, cũng như những máy bay không người lái có thể mang theo vũ khí hạt nhân. Ở thời điểm hiện nay, khi đã có quốc gia công khai đe dọa sử dụng vũ khí hạt nhân, ngay cả các quan chức quân sự cao cấp của Mỹ cũng đã không còn hoài nghi gì về nhu cầu của những máy bay không người lái có thể tham gia một cuộc chiến tranh hạt nhân như thế.

Lầu Năm Góc cũng không định chối bỏ kế hoạch mua thêm một máy bay tiêm kích đa mục tiêu thế hệ thứ năm F-35 Lightning II, hiện đang ở trong giai đoạn thử nghiệm, do Mỹ và các đồng minh cùng cung cấp kinh phí để nghiên cứu chế tạo. Mới đây, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ còn tuyên bố rằng, tới năm 2020, quân đội Mỹ sẽ có gần 1.200 máy bay thế hệ năm có đủ khả năng đảm bảo ưu thế của không lực Mỹ trước các đối thủ tiềm tàng.

Trong lúc năm nào cũng lập kỷ lục về chi phí quân sự, Washington đồng thời cũng chăm chú theo dõi cách hành xử của các nước lớn khác trong lĩnh vực này, đặc biệt là Trung Quốc. Theo bản báo cáo được công bố tháng 2/2009 của Lầu Năm Góc

"Tiềm năng quân sự của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa", Washington đã buộc cho Bắc Kinh tội "dìm giá" các chi phí quân sự của nước này.

Các chuyên gia của Lầu Năm Góc cho rằng, năm 2008, Bắc Kinh đã chi khoảng từ 105 tới 150 tỉ USD cho các chi phí quốc phòng, trong khi tuyên bố rằng ngân sách quân sự chỉ ở mức 60,1 tỉ USD. Chính quyền Trung Quốc dĩ nhiên là đã bác bỏ những lời buộc tội của phía Mỹ...

Trong số 15 nước có chi phí quân sự cao nhất thế giới chỉ có hai nước là Đức và Nhật Bản đã duy trì xu hướng giảm kể từ năm 1991 tới nay. Trong năm 2008, theo SIPRI Yearbook mới nhất, Đức đã giảm 1,1%, còn Nhật Bản giảm 1,7% chi phí quân sự. Tuy nhiên, trong tương lai, Nhật Bản có lẽ sẽ không tiếp tục duy trì xu thế đó, đặc biệt là trong bối cảnh tình hình ở bán đảo Triều Tiên đang nóng lên như hiện nay...

Cũng theo SIPRI Yearbook mới nhất, tổng số vũ khí do 100 nhà sản xuất vũ khí lớn nhất thế giới (44 của Mỹ, 32 của các nước Tây Âu) bán ra trong năm 2007 (cho tới thời điểm này chưa có số liệu mới hơn) đã đạt 347 tỉ USD, tăng 5% so với năm 2006.

Doanh thu cao nhất là hãng Boeing của Mỹ, tiếp theo là BAE của Anh và Lockheed Martin của Mỹ... Tương lai của các công ty này, bất chấp khủng hoảng kinh tế và những thay đổi trong xu thế trang bị vũ trang của nhiều nước phương Tây, có lẽ vẫn rất sáng sủa. Hầu như không có quốc gia nào trong bối cảnh tình hình hiện nay muốn nói lời giã từ vũ khí ■

<http://antgct.cand.com.vn/vi-VN/sotay/2009/6/53019.cand?Page=2>